

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027**MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10***Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 03/09/2026*

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: L10.CK1.115**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Trong hình biểu diễn lực tác dụng lên một vật, mục nào sau đây không phải là một lực thật?

- A.** Lực ma sát trượt của mặt tiếp xúc. **B.** Lực kéo do động cơ truyền tới bánh xe.
C. Lực cản của không khí lên vật. **D.** Lực quán tính trong hệ quy chiếu đứng yên.

Câu 2. Phép đo khối lượng cho giá trị trung bình 2,47 g với sai số 0,02 g. Cách ghi kết quả nào đúng?

- A.** $m = 2,47 \text{ g}$ **B.** $m = 2,47 \pm 0,02$ **C.** $m = 2,47 \pm 0,02 \text{ g}$ **D.** $m = 2,465 \pm 0,02 \text{ g}$

Câu 3. Phát biểu nào sau đây đúng về sự rơi tự do?

- A.** Ở cùng một nơi, mọi vật rơi tự do đều có cùng gia tốc, không phụ thuộc khối lượng.
B. Gia tốc rơi tự do như nhau ở mọi nơi trên Trái Đất.
C. Vật nặng rơi nhanh hơn vật nhẹ.
D. Vật rơi tự do chuyển động thẳng đều.

Câu 4. Phát biểu nào sau đây đúng về tiến trình tìm hiểu tự nhiên?

- A.** Có thể bỏ bước lập kế hoạch, cứ đo trước rồi tính sau.
B. Báo cáo kết quả phải nêu cả sai số của phép đo.
C. Chỉ cần công bố những số liệu ủng hộ kết luận của mình.
D. Nếu số liệu không ủng hộ giả thuyết thì phải đo lại cho tới khi ủng hộ.

Câu 5. Với vật ném ngang, phát biểu nào sau đây đúng?

- A.** Theo phương ngang vật chuyển động đều, theo phương thẳng đứng vật rơi tự do.
B. Ném càng mạnh thì vật càng lâu chạm đất.
C. Theo phương ngang vật chuyển động nhanh dần đều.
D. Vật chuyển động thẳng đều theo hướng ném cho tới khi chạm đất.

PHẦN II. TỰ LUẬN**Câu 6.** Hai lực vuông góc 16 N và 30 N. Tính độ lớn hợp lực.

.....

.....

.....

Câu 7. Một vật đi qua vị trí -25 m lúc $t_1 = 2$ s và vị trí -20 m lúc $t_2 = 8$ s. Khoảng thời gian vật đi giữa hai vị trí ấy bằng bao nhiêu giây?

.....

.....

.....